

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày: 20 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tuấn là Thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trần Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, Hội trường A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Bá V, sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: Số 209, khu phố P, thị trấn D, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 06/12. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Họ tên cha: Phạm Bá M, sinh năm 1968; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968. Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 05 anh chị em; chưa có vợ con. Tiền án: Không, Tiền sự: Ngày 15/7/2021 bị Công an thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 05/QĐ-XPHC xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, Phạm Bá V đã nộp phạt vào ngày 15/7/2021.

Nhân thân: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 83/2017/HS-ST ngày 29/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 11/5/2018, được xóa án tích từ ngày 30/01/2021. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Định Quán từ ngày 16/5/2022 đến ngày 08/6/2022 được chuyển về nhà tạm giữ thuộc công an huyện Thống Nhất.

(Có mặt)

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà **Mai Thị L**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Bá V là đối tượng nghiện ma túy có nhân thân xấu, có 01 tiền sự chưa được xóa về hành vi Trộm cắp tài sản. Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào ngày 14/5/2022, V đã tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể:

Sáng ngày 14/5/2022, Phạm Bá V đi bộ từ nhà ở khu phố Phan Bội Châu, thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất xuống xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai. Trên đường đi V vào cây xăng Tam Hoàng 2 ở ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai để đi vệ sinh. Tại đây, V phát hiện 01 xe mô tô không gắn biển số, kéo theo một thùng ba gác bằng sắt tự chế của bà Nguyễn Thị N sinh năm 1969, trú tại ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai đang dựng trong khuôn viên cây xăng Tam Hoàng 2 không có người trông coi. Lợi dụng lúc không có người quan sát, Phạm Bá V lén lút lại gần nổ máy, điều khiển xe mô tô kể trên về huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến cửa hàng thu mua phế liệu “Quốc Trí” ở xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Phạm Bá V đi vào gặp bà Mai Thị Lsinh năm 1968, trú ấp Nhân Hòa, xã Tây Hòa, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đề nghị bán chiếc xe mô tô kể trên. Bà L sau khi hỏi nguồn gốc chiếc xe, đã đồng ý mua phế liệu với giá 1.300.000 đồng. Số tiền trên, Phạm Bá V đã sử dụng để mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết.

Đến 06 giờ 00 phút ngày 15/5/2022, Phạm Bá V đã đến Công an xã Hưng Lộc đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Chiếc xe mô tô do Phạm Bá V trộm cắp đã bị cửa hàng Quốc Trí rã ra thành từng bộ phận phế liệu, sau khi biết tài sản có nguồn gốc phạm tội mà có, đã tự nguyện giao nộp lại cho Cơ quan điều tra .

Kết luận định giá tài sản số 476/KL-HĐĐG ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thống Nhất xác định: 01 máy xe mô tô, 01 khung xe mô tô, 02 bánh xe mô tô, 01 bình xăng xe mô tô, 01 cặp giảm xóc xe mô tô, 01 móc sắt, các tài sản đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 14/5/2022 có giá trị còn lại 1.881.000 đồng (Một triệu tám trăm tám mươi một nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Phạm Bá V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 máy xe mô tô, 01 khung xe mô tô, 02 bánh xe mô tô, 01 bình xăng xe mô tô, 01 cặp giảm xóc xe mô tô, 01 móc sắt được tháo dỡ từ chiếc xe Phạm Bá V trộm cắp là tài sản của bà Nguyễn Thị Ng sinh năm 1969, trú tại ấp Hưng Nghĩa, xã Hưng Lộc, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bà N.

Về dân sự: Bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, đồng thời làm đơn bãi nại cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về sau.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 43/QĐTT-VKS.TN ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Bá V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Điều 38, Điều 50, điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo V từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử về án phí Hình sự sơ thẩm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại bà Nguyễn Thị Ng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị L vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về tội danh và khung hình phạt:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào sáng ngày 14/5/2022, tại cây xăng Tam Hoàng 2, Phạm Bá V đã lén lút trộm 01 xe mô tô không gắn biển số, kéo theo một thùng ba gác bằng sắt tự chế của bà Nguyễn Thị Nghĩa sau đó bán bà Mai Thị L sinh năm 1968, trú ấp N, xã T, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai với giá 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng). Bị cáo sử dụng mua ma túy và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 15/5/2022 Phạm Bá V đã đến Công an xã Hưng Lộc đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tài sản trộm cắp có giá trị là 1.800.000đ (một triệu tám trăm nghìn đồng). Mặc dù tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) tuy nhiên vào ngày

15/7/2021 bị cáo bị Công an thị trấn Dầu Giây, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định số 05/QĐ-XPHC xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, Phạm Bá V đã nộp phạt vào ngày 15/7/2021, chưa đủ thời gian để xóa tiền sự lại tiếp tục phạm tội chiếm đoạt tài sản.

Như vậy, hành vi của Phạm Bá V thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định”

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) *Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.*

Do đó, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 43/QĐTT-VKS.TN ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Phạm Bá V về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội và không oan sai cho bị cáo.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo:* Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ hậu quả hành vi của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2017, bị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 83/2017/HSST ngày 29/11/2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vương luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên cần xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, là căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...”. Tuy nhiên, xét tình hình tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bà Nguyễn Thị N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] *Về vật chứng vụ án:* 01 máy xe mô tô, 01 khung xe mô tô, 02 bánh xe mô tô, 01 bình xăng xe mô tô, 01 cặp giằng xóc xe mô tô, 01 móc sắt được tháo dỡ từ chiếc xe Phạm Bá V trộm cắp là tài sản của bà Nguyễn Thị N sinh năm 1969, trú tại

ấp H, xã H, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã trả lại cho bà N là đúng quy định pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Bà Mai Thị L là người mua lại tài sản của Phạm Bá V, tuy nhiên bà L không biết tài sản này do trộm cắp mà có và không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Bá V phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Bá V 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Bá V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại bà Nguyễn Thị N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Thống nhất;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Chi cục THADSH. Thống Nhất;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ; án văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Lan

